**CÂU HỎI BÀI 42.**

**I. TRẮC NGHIỆM:**

**1. Nhận biết:**

**Câu 1:** Điền vào chỗ trống: "Cân bằng tự nhiên là trạng thái ... tự nhiên của quần thể, quần xã, hệ sinh thái, hướng tới sự ... với điều kiện sống."

A. bình thường, tồn tại

B. ổn định, tồn tại

C. bình thường, thích nghi

D. ổn định, thích nghi

**Câu 2:** Trạng thái cân bằng của quần thể là trạng thái số lượng cá thể ổn định do

A. sức sinh sản giảm, sự tử vong giảm

B. sức sinh sản giảm, sự tử vong tăng

C. sức sinh sản tăng, sự tử vong giảm

D. sự thống nhất tương quan giữa tỉ lệ sinh và tỉ lệ tử vong của quần thể

**Câu 3:** Cơ chế tạo ra trạng thái cân bằng của quần thể là

A. do giảm bớt sự cạnh tranh cùng loài khi số lượng cá thể của quần thể giảm quá thấp

B. sự thống nhất mối tương quan giữa tỉ lệ sinh và tỉ lệ tử vong

C. do bệnh tật và khan hiếm thức ăn trong trường hợp số lượng của quần thể tăng quá cao

D. do sự tác động của kẻ thù trong trường hợp mật độ quần thể tăng quá cao

**Câu 4:** Yếu tố quan trọng nhất chi phối đến cơ chế tự điều chỉnh số lượng của quần thể là

A. mức sinh sản

B. mức tử vong

C. sức tăng trưởng của cá thể

D. nguồn thức ăn từ môi trường

**Câu 5:** Giữ gìn thiên nhiên hoang dã là

A. bảo vệ các loại động vật hoang dã.

B. bảo vệ môi trường sống của sinh vật.

C. bảo vệ tài nguyên thực vật rừng.

D. bảo vệ các loài sinh vật và môi trường sống của chúng, là cơ sở để duy trì cân bằng sinh thái.

**Câu 6:** Để bảo vệ thiên nhiên hoang dã, cần ngăn chặn hoạt động nào dưới đây?

A. Trồng cây, gây rừng để tạo môi trường sống cho động vật hoang dã.

B. Săn bắt thú hoang dã, quý hiếm.

C. Xây dựng các khu bảo tồn, rừng đầu nguồn.

D. Bảo vệ rừng già, rừng đầu nguồn.

**Câu 7:** Các loài rùa biển đang bị săn lùng lấy mai làm đồ mĩ nghệ, số lượng rùa còn lại rất ít, chúng ta cần bảo vệ loài rùa biển như thế nào?

A. Bảo vệ các bãi cát là bãi đẻ của rùa biển và vận động người dân không đánh bắt rùa biển.

B. Tổ chức cho nhân dân nuôi rùa.

C. Không lấy trứng rùa.

D. Chỉ khai thác rùa ngoài thời gian sinh sản.

**Câu 8:** Đối với những vùng đất trồng, đồi núi trọc thì biện pháp chủ yếu và cần thiết nhất là

A. trồng cây, gây rừng.

B. tiến hành chăn thả gia súc.

C. cày xới để làm nương, rẫy sản xuất cây lương thực.

D. làm nhà ở.

**Câu 9:** Xã hội loài người đã trải qua các giai đoạn phát triển, lần lượt theo thứ tự là:

A. Thời kì nguyên thủy, xã hội nông nghiệp, xã hội công nghiệp

B. Xã hội nông nghiệp, thời kì nguyên thủy, xã hội công nghiệp

C. Thời kì nguyên thủy, xã hội công nghiệp, xã hội nông nghiệp

D. Xã hội công nghiệp, xã hội nông nghiệp, thời kì nguyên thủy

**Câu 10:** Tác động lớn nhất của con người tới môi trường tự nhiên là

A. Phá huỷ thảm thực vật, gây ra nhiều hậu quả xấu.

 B. Cải tạo tự nhiên làm mất cân bằng sinh thái.

C. Gây ô nhiễm môi trường.

D. Làm giảm lượng nước gây khô hạn.

**2. Thông hiểu:**

**Câu 1:** Một số hoạt động gây ô nhiễm không khí như

A. Cháy rừng, các phương tiện vận tải

B. Cháy rừng, đun nấu trong gia đình

C. Phương tiện vận tải, sản xuất công nghiệp

**D. Cháy rừng, phương tiện vận tải, đun nấu trong gia đình, sản xuất công nghiệp**

**Câu 2:** Nguồn ô nhiễm phóng xạ chủ yếu là từ chất thải của

A. Công trường khai thác chất phóng xạ.

B. Nhà máy điện nguyên tử

C. Thử vũ khí hạt nhân

**D. Công trường khai thác chất phóng xạ, nhà máy điện nguyên tử, việc thử vũ khí hạt nhân**

**Câu 3:** Cho những ý sau:

1. Hạn chế sự gia tăng nhanh dân số

2. Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên

3. Tăng cường có hiệu quả các nguồn tài nguyên

4. Bảo vệ các loài sinh vật

5. Kiểm soát và giảm thiểu các nguồn chất thải gây ô nhiễm

6. Tạo ra các loài vật nuôi, cây trồng có năng suất cao

7. Tăng cường xây dựng các công trình thủy điện

8. Các biện pháp bảo vệ và cải tạo môi trường là:

A. 1, 2,3 ,4, 7

**B. 1, 2, 4, 5, 6**

C. 2,3 ,4 ,5, 6

D. 1, 3, 4, 5, 7

**Câu 4:** Biểu hiện chủ yếu của biến đổi khí hậu là

**A. nhiệt độ Trái Đất tăng.**

 B. số lượng sinh vật tăng.

C. mực nước ở sông tăng.

D. dân số ngày càng tăng.

**Câu 5:** Một trong những hệ quả của biến đổi khí hậu là

A. quy mô kinh tế thế giới tăng.

B. dân số thế giới tăng nhanh.

**C. thiên tai bất thường, đột ngột.**

D. thực vật đột biến gen tăng.

**3. Vận dụng thấp:**

**Câu 1:** Đâu là biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu?

A. Tiết kiệm năng lượng, sử dụng phương tiện công cộng

B. Trồng rừng, dùng năng lượng sạch

C. Sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

**D. Cả 3 đáp án trên**

**Câu 2:** Đâu là biện pháp giảm ô nhiễm môi trường?

A. Tăng cường trồng rừng

B. thải công nghiệp thải trực tiếp ra môi trường

C. Sử dụng nặng lượng tái tạo thay cho những năng lượng khai thác tự nhiên

 **D. A và C đúng**

**Câu 3:** Để góp phần bảo vệ tốt môi trường, một trong những điều cần thiết phải làm là:

A. Tăng cường chặt, đốn cây phá rừng và săn bắt thú rừng

B. Tận dụng khai thác tối đa tài nguyên khoáng sản

**C. Hạn chế sự gia tăng dân số quá nhanh**

D. Sử dụng càng nhiều thuốc trừ sâu trên đồng ruộng

**4. Vận dụng cao:**

**Câu 1:** Tác động xấu của con người đối với môi trường tự nhiên

A. Chặt phá rừng bừa bãi, khai thác tài nguyên thiên nhiên

B. Khai thác tài nguyên thiên nhiên, săn bắt động vật hoang dã

C. Săn bắt động vật hoang dã, chặt phá rừng bừa bãi

**D. Chặt phá rừng bừa bãi, săn bắt động vật hoang dã, khai thác tài nguyên thiên nhiên**

**Câu 2:** Nguyên nhân gây cháy nhiều khu rừng thời nguyên thuỷ là do

A. Con người dùng lửa để lấy ánh sáng

B. Con người dùng lửa để nấu nướng thức ăn .

C. Con người dùng lửa sưởi ấm .

**D. Con người đốt lửa dồn thú dữ vào các hố sâu để bắt .**

**I. TỰ LUẬN:**

**1. Nhận biết:**

**Câu 1:** Nêu ý nghĩa của một số biện pháp bảo vệ động vật hoang dã?

- Ý nghĩa của một số biện pháp bảo vệ động vật hoang dã:

|  |  |
| --- | --- |
| Biện pháp | Ý nghĩa của biện pháp |
| - Xây dựng kế hoạch hành động quốc gia về tăng cường kiểm soát các hoạt động săn bắn, buôn bán động vật hoang dã. | - Răn đe, ngăn chặn , từ đó, giúp giảm thiểu tối đa các hành vi săn bắn, buôn bán động vật hoang dã. |
| - Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ các loài động vật hoang dã,… | - Giúp người dân hiểu rõ về vai trò và tầm quan trọng của việc bảo vệ các loài động vật hoang dã, từ đó, nâng cao ý thức bảo vệ động vật hoang dã. |
| - Bảo vệ các khu rừng và biển; Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên, các vườn quốc gia,… | - Giúp bảo vệ môi trường sống của các loài động vật hoang dã. |

**Câu 2:** Nêu một số nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường?

- Một số nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường:

+ Do khí thải từ quá trình đốt cháy nhiên liệu trong sản xuất công nghiệp và giao thông vận tải; quá trình đun nấu trong các hộ gia đình; do cháy rừng.

+ Do lạm dụng hóa chất bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, diệt cỏ, diệt nấm bệnh,…

+ Do các chất phóng xạ từ các nhà máy điện nguyên tử; từ các vụ thử vũ khí hạt nhân.

+ Do chất thải không được thu gom và xử lí đúng cách tạo môi trường cho các vi sinh vật gây bệnh phát triển.

+ Do quá trình xây dựng, sinh hoạt, khai thác,… thải ra các vật liệu rắn.

+ Do nước thải từ các nhà máy, hoạt động sản xuất,…

**2. Thông hiểu:**

**Câu 1:** Hiện tượng cháy rừng đã tác động như thế nào đến môi trường?

- Tác động của hiện tượng cháy rừng đến môi trường:

+ Gây ô nhiễm môi trường không khí: Khói bụi, khí thải từ cháy rừng gây ô nhiễm môi trường không khí.

+ Làm mất đi môi trường sống và tính mạng của nhiều loài sinh vật dẫn đến mất đa dạng sinh học.

+ Làm giảm độ che phủ của rừng dẫn đến nhiều hậu quả môi trường lâu dài khác như: thoái hóa, xói mòn đất; suy giảm nguồn nước ngầm; gia tăng hiện tượng hiệu ứng nhà kính;….

**3. Vận dụng thấp:**

**Câu 1:** Nêu ý nghĩa của hoạt động trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc?

- Hoạt động trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc giúp tăng độ che phủ của cây xanh, từ đó mang lại nhiều lợi ích to lớn như:

+ Giúp hạn chế sự gia tăng hàm lượng khí carbon dioxide trong không khí, từ đó giúp hạn chế tình trạng biến đổi khí hậu.

+ Đảm bảo nguồn cung cấp thức ăn, nơi ở cho nhiều loài sinh vật, từ đó giúp bảo vệ đa dạng sinh học.

+ Giúp bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên đất, nước sạch,…

+ Giúp cung cấp đủ nguyên, nhiên liệu cho quá trình sản xuất trong đời sống con người.

**4. Vận dụng cao:**

**Câu 1:** Nêu những biện pháp địa phương em đã áp dụng để cải tạo môi trường tự nhiên?

- Một số biện pháp có thể áp dụng để cải tạo môi trường tự nhiên là:

+ Tăng cường trồng và bảo vệ rừng.

+ Thực hiện các biện pháp chống xói mòn, khô hạn, ngập úng và chống mặn cho đất,… đồng thời nâng cao độ màu mỡ cho đất.

+ Sử dụng tiết kiệm nguồn nước; tăng cường biện pháp cải tạo các nguồn nước bị ô nhiễm;…

+ Bảo vệ các loài sinh vật đặc biệt là những loài đang có nguy cơ tuyệt chủng.

+ Sử dụng các loại năng lượng sạch như năng lượng mặt trời, năng lượng gió,…

+ Hạn chế làm phát sinh rác thải bằng cách tiết kiệm hoặc tái sử dụng các sản phẩm,…

+ Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo vệ và cải tạo môi trường,...